



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**  
**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT**  
 05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.  
 Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



Số: 32 - 2022/KQ

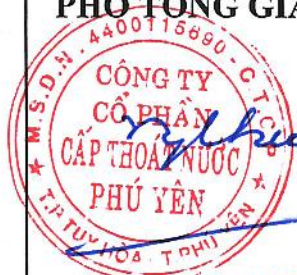
**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 22/02/2022  
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Sông Cầu
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 14B04/22
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 15/02/2022
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,88
3	Độ đục	NTU	TCVN6184:2008	2	0,90
4	Màu sắc	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	13,60
5	Clo Tổng số	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,80
6	Coliform	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tấn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*  
 Nguyễn Văn Phong

*Võ Bá Duy Huân*

Võ Bá Duy Huân

**Ghi chú:**

- Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**  
**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT**  
 05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.  
 Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 33 - 2022/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 22/02/2022  
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Nhà làm việc NMN Sông Cầu
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 14M<sub>1</sub>04/22
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 15/02/2022
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,91
3	Độ đục	NTU	TCVN6184:2008	2	0,33
4	Màu sắc	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,55
6	Coliform	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tấn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*  
 Nguyễn Văn Phong

*Võ Bá Duy Huân*

Võ Bá Duy Huân

**Ghi chú:**

- Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**  
**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT**  
 05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.  
 Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 34 - 2022/KQ

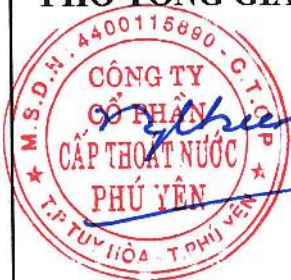
**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 22/02/2022  
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Phước Lý - NMN Sông Cầu
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 14M<sub>2</sub>04/22
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 15/02/2022
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,85
3	Độ đục	NTU	TCVN6184:2008	2	0,52
4	Màu sắc	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	7,00
5	Clo Tổng số	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,27
6	Coliform	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tấn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*  
 Nguyễn Văn Phong

*Võ Bá Duy Huân*

Võ Bá Duy Huân

**Ghi chú:**

- Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử